

Bản án số: **174/2021/HS-ST**
Ngày 18-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thủy
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vương Thúy Thìn
Bà Nguyễn Thị Thiệu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lại - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa: Lê Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2021, tại Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 166/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2021 đối với:

Bị cáo Lê Việt L; sinh năm 1993 tại Hà Nội; hộ khẩu thường trú và nơi ở: số A phố T, phường H, quận Đ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: không; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 9/12; con ông Lê Việt T (đã chết) và con bà Nguyễn Thị Thanh P (đã chết); tiền án: có 01 tiền án: Ngày 28/12/2017, Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt ngày 05/01/2019, chưa nộp án phí (chưa xóa án tích); tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 26/02/2021, bị tạm giữ từ ngày 27/02/2021 đến ngày 08/3/2021. Danh chỉ bản số 147 lập ngày 08/3/2021 tại Công an quận Hai Bà Trưng. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Vương Huy Q; sinh năm 1999; hộ khẩu thường trú: thôn Đ, xã D, huyện M, thành phố Hà Nội; xin vắng mặt.

- Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị X; sinh năm 2001, hộ khẩu thường trú: xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 45 phút ngày 26/2/2021, Lê Việt L đi bộ đến trước ki ốt số 5A1 Tạ Quang Bửu, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội thì phát hiện trước ki ốt có một chiếc xe máy Honda Wave, biển kiểm soát 29X1-345.57 không có người trông giữ nên nảy sinh ý định trộm cắp xe. L tiến lại gần chiếc xe máy, dùng chân phải đạp vào tay lái bên trái, đồng thời dùng tay phải kéo mạnh tay lái bên phải để phá khóa cổ xe, rồi dùng chìa khóa mang theo cắm vào ổ khóa điện xoay mạnh để phá khóa điện và mở khóa. Sau khi phá được khóa cổ và mở được khóa điện, L ngồi lên xe nổ máy, lùi xe xuống đường và phóng đi. Trong lúc L mở khóa điện, lùi xe xuống đường thì chị Nguyễn Thị X (sinh năm 2001, hộ khẩu thường trú: xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc) - là bạn anh Q phát hiện và báo cho anh Q biết. Thấy vậy, anh Q từ trong ki ốt chạy ra hô hoán đuổi theo L. Khi L điều khiển xe đến đầu ngõ 27 Tạ Quang Bửu, Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội thì bị ngã xe và bị người dân cùng Công an phường Bách Khoa bắt giữ. Tại chỗ, cơ quan công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ chiếc xe máy, một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen và yêu cầu L về trụ sở cơ quan công an để tiến hành làm rõ.

Ngày 09/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng có văn bản yêu cầu Hội đồng định giá tài sản quận Hai Bà Trưng tiến hành định giá tài sản đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, biển kiểm soát 29X1-345.57, số khung 3902HY099391, số máy JA39E0099453, đã qua sử dụng. Tại bản Kết luận định giá tài sản trong tổ tụng hình sự số 48/KL-HĐ ĐGTS ngày 14/3/2021, Hội đồng định giá đã kết luận: Giá trị tài sản cần định giá là 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng chẵn).

Tại cơ quan điều tra, Lê Việt L khai nhận hành vi phạm tội như trên. Đối với chiếc chìa khóa L mang theo để mở khóa điện chiếc xe máy Honda Wave biển kiểm soát 29X1-345.57, L đã đánh rơi trong quá trình bỏ chạy.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, biển kiểm soát 29X1-345.57, số khung 3902HY099391, số máy JA39E0099453, đã qua sử dụng: Quá trình điều tra xác minh xe đăng ký mang tên Vương Văn S (sinh năm 1995; địa chỉ: thôn Đ, xã D, huyện M, thành phố Hà Nội). Tại cơ quan điều tra, anh Q khai: Chiếc xe trên do anh mua lại của anh họ là Vương Văn S từ tháng 9/2020, quá trình sử dụng anh chưa làm thủ tục sang tên. Lời khai

của anh Vương Huy Q phù hợp với lời khai của Vương Văn S, nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả lại chiếc xe máy trên cho anh Q. Anh Q đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường dân sự.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen đã qua sử dụng thu giữ của L: quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Lê Việt L, không liên quan đến hành vi phạm tội, nên Cơ quan điều tra đã trả cho L chiếc điện thoại.

Tại bản Cáo trạng số 152/CT-VKSHBT-HS ngày 20/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã truy tố Lê Việt L về Tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Việt L giữ nguyên lời khai như tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại là anh Vương Huy Q đã được triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, xác nhận đã nhận lại xe máy và không có yêu cầu gì đối với bị cáo. Người làm chứng Nguyễn Thị X đã được triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét thấy chị X đã có lời khai đầy đủ tại cơ quan điều tra nên Tòa án tiến hành xét xử theo quy định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Lê Việt L và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo Lê Việt L với mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù; về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo Lê Việt L tại phiên tòa thống nhất với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; căn cứ kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22 giờ 45 phút ngày 26/02/2021, tại số 5A Tạ Quang Bửu, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, bị cáo Lê Việt L đã có hành vi lén lút, lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của người quản lý tài sản để chiếm đoạt tài sản là chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, biển kiểm soát 29X1-345.57, số khung 3902HY099391, số máy JA39E0099453, đã qua sử dụng của anh Vương Huy Q, trị giá tài sản là 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng chẵn). Hiện bị hại đã nhận lại chiếc xe máy trên và không có yêu cầu về bồi thường dân sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu đối với tài sản được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân. Bị cáo có năng lực hành vi hình sự đầy đủ, nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi nhưng vẫn cố ý thực hiện. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo bản Cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của Lê Việt L đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lê Việt L có một tiền án vào năm 2017 về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nên phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Điều này cho thấy bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị truy tố xét xử cùng về tội Trộm cắp tài sản nhưng vẫn không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm cho bản thân để khắc phục sửa chữa mà lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội, khách thể xâm phạm, lỗi và nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để đảm bảo việc cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và đảm bảo công tác đấu

tranh, phòng ngừa chung đối với toàn xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét bị cáo L tại cơ quan điều tra và tại phiên toà đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên quyết định áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015, người phạm tội có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên toà thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, biển kiểm soát 29X1-345.57: Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là anh Vương Huy Q nên Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả cho anh Q chiếc xe. Ngày 05/5/2021, anh Q đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường dân sự.

[6] Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen đã qua sử dụng thu giữ của L: Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Lê Việt L không liên quan đến hành vi phạm tội, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho L chiếc điện thoại. Ngày 06/5/2021, L đã nhận lại điện thoại và không có yêu cầu gì.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Việt L phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Áp dụng: khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt: Lê Việt L 17 (mười bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bắt thi hành án, được trừ vào thời gian tạm giữ từ ngày 26/02/2021 đến ngày 08/3/2021.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Bị cáo Lê Việt L phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự

năm 2015, bị cáo Lê Việt L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại anh Vương Huy Q có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- VKSND TP Hà Nội;
- Tòa án NDTP Hà Nội;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Phương Thủy